

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 18/2021/TLST-KDTM ngày 01 tháng 4 năm 2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần V; trụ sở: 89 L, phường M, quận Đ, Thành phố H

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Bùi Xuân H, sinh năm 1999; địa chỉ: Số 96 C, Phường X, Quận Y, Thành phố H – Là người đại diện theo ủy quyền (Theo văn bản ủy quyền số 7783/2021/UQ-PGD ngày 07/12/2021).

- Bị đơn: Công ty TNHH MTV Sản xuất thương mại dịch vụ Đ; địa chỉ: Số 4/77 khu phố H, phường Y, thành phố T, tỉnh B.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Anh H, sinh năm 1978; địa chỉ: Số 4/77 khu phố Hòa Lân 1, phường Y, thành phố T, tỉnh B – Chức vụ: Chủ tịch kiêm Giám đốc.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Anh Hoàng, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị Phường, sinh năm 1980; cùng địa chỉ: Số 4/77 khu phố H, phường Y, thành phố T, tỉnh B.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về nghĩa vụ thanh toán:

- Công ty TNHH MTV Sản xuất thương mại dịch vụ Đ có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V tính đến hết ngày 08/12/2021 là 348.513.656 đồng.

- Công ty TNHH MTV Sản xuất thương mại dịch vụ Đ có trách nhiệm tiếp tục trả các khoản lãi phát sinh từ ngày 09/12/2021 theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số số MBD/H09/18/0117/HDTD ngày 18/12/2018 và Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản bảo đảm ngày 27/11/2018 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ hoặc thi hành án xong.

2. Về thời hạn thanh toán:

- Ngày 25/12/2021, Công ty TNHH MTV Sản xuất thương mại dịch vụ Đ sẽ trả cho Ngân hàng TMCP V 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

- Ngày 09/02/2022, Công ty TNHH MTV Sản xuất thương mại dịch vụ Đ sẽ trả cho Ngân hàng TMCP V toàn bộ số tiền nợ còn lại bao gồm nợ gốc và lãi phát sinh tính đến ngày 09/02/2022.

- Công ty TNHH MTV Sản xuất thương mại dịch vụ Đ có trách nhiệm tiếp tục trả các khoản nợ và lãi phát sinh từ ngày 09/12/2021 cho đến ngày Công ty TNHH MTV Sản xuất thương mại dịch vụ Đ thanh toán xong khoản nợ hoặc thi hành án xong.

3. Trường hợp Công ty TNHH MTV Sản xuất thương mại dịch vụ Đ không thanh toán nợ đúng thời hạn nêu trên thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành xử lý tài sản cá nhân của ông Nguyễn Anh H theo Hợp đồng bảo lãnh số MBD/H09/18/0117/HDBL.01 ngày 18/12/2018 và của bà Nguyễn Thị P theo Hợp đồng bảo lãnh số MBD/H09/18/0117/HDBL.02 ngày 18/12/2018 để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

III. Về án phí:

Công ty TNHH MTV Sản xuất thương mại dịch vụ Đ tự nguyện chịu 8.712.842 đồng (tám triệu bảy trăm mười hai nghìn tám trăm bốn mươi hai đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.191.830 đồng (bảy triệu một trăm chín mươi một nghìn tám trăm ba mươi đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0053859 ngày 23/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh B.

IV. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

V. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- VKSND thành phố T;
- Chi cục THADS thành phố T;
- Các đương sự;
- Chánh án (để báo cáo);
- Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Trung Tín